

**NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHNO&PTNT VN - AGRISECO**



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHNO&PTNT VN

Tầng 4, Tòa nhà C3 Phương Liệt, Đường Giải Phóng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Tel : (84-4) 38.687.217 Fax : (84-4) 38.687.280
Website: www.agriseco.com.vn

Tổ chức bán đấu giá: Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Hà Nội - Tháng 12 năm 2008

S.Đ.K.K.D.

012



MỤC LỤC

I.	TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT ĐẤU GIÁ.....	1
1.	Tổ chức phát hành.....	1
2.	Cổ phần chào bán đấu giá.....	1
3.	Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần.....	1
II.	NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH.....	2
1.	Văn bản pháp quy của Nhà nước.....	2
2.	Văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.....	2
3.	Văn bản Cổ phần hóa Agriseco của NHNO&PTNT VN.....	2
III.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	3
IV.	THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	3
1.	Giới thiệu về tổ chức phát hành.....	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển.....	4
3.	Lĩnh vực kinh doanh.....	5
4.	Mô hình tổ chức.....	6
5.	Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu.....	7
6.	Tổng số lao động tại thời điểm 23/05/2008.....	9
7.	Giá trị thực tế của tổ chức phát hành tại thời điểm Cổ phần hóa (30/06/2007).....	10
8.	Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp.....	12
9.	Các công ty con và Công ty liên kết.....	13
10.	Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2006 – 2007 và 11 tháng đầu năm 2008.....	13
10.1	Tình hình hoạt động kinh doanh.....	13
10.1.1	Doanh số thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của Agriseco qua các năm.....	13
10.1.2	Nguồn đầu vào cho các hoạt động kinh doanh.....	14
10.1.3	Chi phí hoạt động kinh doanh.....	14
10.1.4	Trình độ công nghệ.....	15
10.1.5	Tình hình kiểm tra kiểm soát nội bộ.....	15
10.1.6	Tình hình nghiên cứu sản phẩm mới, phát triển thị trường và thương hiệu sản phẩm.....	15
10.1.7	Hoạt động tiếp thị/ marketing.....	16
10.1.8	Tình hình thực hiện đầu tư phát triển.....	17
10.1.9	Lao động, việc làm và thu nhập.....	17
10.1.10	Công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo.....	17
10.1.11	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.....	18
10.2	Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2006 - 2008.....	18
10.2.1	Kết quả hoạt động kinh doanh.....	18
10.2.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	19
11.	Vị thế của Agriseco so với các doanh nghiệp khác cùng ngành.....	21
11.1	Vị thế của Agriseco trong ngành.....	21
11.2	Triển vọng phát triển của ngành.....	24



11.3	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới	27
V.	PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA.....	27
1.	Tên Công ty cổ phần, ngành nghề kinh doanh.....	27
2.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa.....	28
2.1	Mục tiêu và nội dung của Chiến lược hoạt động sau Cổ phần hóa.....	28
2.2	Kế hoạch tăng vốn điều lệ sau Cổ phần hóa	29
2.3	Kế hoạch kinh doanh sau Cổ phần hóa	29
2.4	Các sách lược và giải pháp phát triển kinh doanh.....	31
3.	Mô hình tổ chức sau Cổ phần hóa.....	32
4.	Vốn điều lệ và cơ cấu vốn dự kiến.....	32
VI.	PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN.....	34
1.	Phương thức bán cổ phần.....	34
2.	Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán.....	34
VII.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CỔ PHẦN HÓA.....	34
VIII.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	35
	Rủi ro về kinh tế.....	35
	Rủi ro về thị trường.....	35
	Rủi ro về lãi suất	35
	Rủi ro của đợt chào bán.....	35
	Rủi ro khác	36
IX.	THAY LỜI KẾT	36

[Handwritten signature]



DANH SÁCH BẢNG BIỂU – MÔ HÌNH

Hình 1 – Mô hình tổ chức Agriseco	6
Hình 2 – Mô hình tổ chức tại Trụ sở chính	7
Bảng 1 – Số lượng lao động tại thời điểm 23/05/2008 của Agriseco	10
Bảng 2 – Giá trị thực tế của Agriseco	10
Bảng 3 – Chi tiết Giá trị còn lại Tài sản cố định của Agriseco tại thời điểm 30/06/2007 ...	12
Bảng 4 – Chi tiết Giá trị Tài sản lưu động của Agriseco tại thời điểm 30/06/2007.....	12
Bảng 5 – Chi tiết tình hình văn phòng thuê của Agriseco tại thời điểm 23/05/2008	13
Bảng 6 – Doanh số thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của Agriseco	13
Bảng 7 – Tỷ lệ Chi phí / Doanh thu	14
Bảng 8 – Mạng lưới Đại lý nhận lệnh của Agriseco đến ngày 30/11/2008	16
Bảng 9 – Một số chỉ tiêu tổng hợp về kết quả sản xuất kinh doanh của Agriseco	18
Đồ thị 1 - Tình hình Tổng Doanh thu và Lợi nhuận của Agriseco giai đoạn 2006 - 11 tháng 2008.....	19
Bảng 10 – Một số chỉ tiêu tài chính của Agriseco	19
Bảng 11 - Kết quả kinh doanh 2007 của 04 Công ty chứng khoán trực thuộc Ngân hàng thương mại Nhà nước.....	22
Đồ thị 2 - Kết quả kinh doanh 2007 của các Công ty chứng khoán có Vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên	23
Bảng 12 - Kết quả kinh doanh 9 tháng 2008 của 05 CTCK đang niêm yết hoặc đang thực hiện thủ tục niêm yết.....	24
Bảng 13 - Kế hoạch tăng vốn điều lệ đến năm 2015	29
Bảng 14 - Kế hoạch mạng lưới	30
Bảng 15 - Kế hoạch lao động.....	30
Bảng 16 - Kế hoạch kinh doanh.....	30
Đồ thị 3 - Kế hoạch tăng trưởng Lợi nhuận giai đoạn 2008 - 2015	31
Bảng 17 – Cơ cấu Vốn điều lệ	32
Hình 3 – Mô hình tổ chức sau Cổ phần hóa.....	33



I. TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT ĐẤU GIÁ

1. Tổ chức phát hành

Tên Công ty	: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
Tên tiếng Anh	: Vietnam Bank For Agriculture and Rural Development Securities Company Limited
Tên viết tắt	: AGRISECO., Ltd
Địa chỉ	: Tầng 4, tòa nhà C3 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	: 04 38 687 217
Fax	: 04 38 687 219
Vốn điều lệ Công ty cổ phần	: 1.200.000.000.000 đồng Một nghìn hai trăm tỷ đồng
Mệnh giá cổ phần	: 10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng cổ phần	: 120.000.000 cổ phần
Trong đó	:
Cổ phần Nhà nước	: 86.307.183 cổ phần, chiếm 71,92% VDL
Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động	: 51.200 cổ phần, chiếm 0,04% VDL
Cổ phần bán ưu đãi cho Công đoàn	: 3.600.000 cổ phần, chiếm 3,00% VDL
Cổ phần bán đấu giá công khai	: 30.041.617 cổ phần, chiếm 25,04% VDL

2. Cổ phần chào bán đấu giá

Số lượng cổ phần bán đấu giá	: 30.041.617 cổ phần
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông
Hình thức phát hành	: Bán cổ phần phát hành lần đầu của Doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa thông qua hình thức đấu giá
Giá khởi điểm	: 10.500 đồng/cổ phần

3. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần

- Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin, nhận đăng ký tham gia đấu giá, nhận tiền đặt cọc, phát phiếu tham dự đấu giá, nhận phiếu tham dự đấu giá: theo Quy

(Handwritten signature)



chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN do Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

- Thời gian đăng ký tại các đại lý, nộp phiếu tham dự đấu giá, thời gian tổ chức đấu giá: theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN do Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành

II. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Văn bản pháp quy của Nhà nước

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần (thay thế Nghị định 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần);
- Thông tư 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ;
- Nghị định 110/2007/NĐ-CP ngày 20/06/2007 của Chính phủ về chính sách đối với người lao động dôi dư do sắp xếp lại công ty Nhà nước;
- Thông tư 20/2007/TT-BLĐTBXH ngày 04/10/2007 hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định 109;
- Thông tư 18/2007/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh Xã hội ngày 10 tháng 09 năm 2007 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 110/2007/NĐ-CP.

2. Văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Công văn số 2296/UBCK-QLKD ngày 8/12/2008 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận nguyên tắc việc chuyển đổi hình thức sở hữu của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN Agriseco.

3. Văn bản Cổ phần hóa Agriseco của NHNO&PTNT VN

- Quyết định số 658/QĐ/HĐQT-TCCB ngày 29/06/2007 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về việc Cổ phần hóa Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN;



- Quyết định số 641/QĐ-HĐQT-CPH ngày 23/05/2008 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN;
- Quyết định số 731/QĐ-HĐQT-CPH ngày 24/06/2008 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về việc phê duyệt Phương án và chuyển Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN thành Công ty cổ phần;
- Công văn số 1433/HĐQT-CPH ngày 21/11/2008 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về việc giữ nguyên giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN đã công bố tại Quyết định 641/QĐ-HĐQT-CPH ngày 23/05/2008 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN.

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông Hà Huy Toàn : Giám đốc Công ty - Trưởng Ban chỉ đạo Cổ phần hóa
 Ông Phạm Văn Thành : Phó Giám đốc Công ty – Phó trưởng ban
 Bà Vũ Thị Thúy Hà : Phó Giám đốc Công ty – Phó trưởng ban

Chúng tôi bảo đảm rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế chúng tôi được biết hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng kinh doanh của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN (Agriseco), trước khi đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần.

IV. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu về tổ chức phát hành

Tên Công ty : Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
 Tên tiếng Anh : Vietnam Bank For Agriculture and Rural Development Securities Company Limited
 Tên viết tắt : AGRISECO
 Địa chỉ : Tầng 4, tòa nhà C3 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
 Điện thoại : 04 38 687 217
 Fax : 04 38 687 219
 Logo :



(Handwritten signature)

HỒ/CHỖ ĐÓNG CHỮ



Website	: http://www.agriseco.com.vn
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	: Số 08/GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/05/2001, điều chỉnh lần gần nhất ngày 15/10/2008 theo Quyết định số 159/UBCK-CP
Vốn điều lệ	: 700.000.000.000 đồng
Cơ cấu tổ chức	: Doanh nghiệp hạch toán độc lập trực thuộc NHNO&PTNT VN

2. Quá trình hình thành và phát triển

✧ *Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN (Agriseco) là Công ty TNHH một thành viên hạch toán độc lập trực thuộc NHNO&PTNT VN, được thành lập ngày 20/12/2000 theo Quyết định số 269/QĐ/HĐQT của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN; được tổ chức theo mô hình Chủ tịch Công ty và Giám đốc quy định tại Luật Doanh nghiệp; hoạt động theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty và Giấy phép hoạt động Số 08/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 04/05/2001, điều chỉnh lần gần nhất ngày 15/10/2008 theo Quyết định số 159/UBCK-CP.

Agriseco có Trụ sở chính tại Tầng 4 - Tòa nhà C3, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội và Chi nhánh tại Lầu 2, Số 2A Phó Đức Chính, Quận I, Tp.HCM.

Agriseco ra đời trong bối cảnh Việt Nam muốn tạo kênh thu hút vốn dài hạn và là kết quả của một trong những chiến lược hàng đầu của NHNO nhằm **đa dạng hoá sản phẩm**, mở rộng các dịch vụ, nghiệp vụ ngoài tín dụng, trong đó **“kinh doanh chứng khoán vừa tập được đáp ứng yêu cầu hiện đại, vừa chuẩn bị nguồn lực cho hoạt động lớn hơn và hướng tới xây dựng thành tập đoàn tài chính vào những năm tiếp theo”** (Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2001 của Tổng Giám đốc NHNO&PTNT VN)

✧ *Các văn bản liên quan đến quá trình hình thành và phát triển của Agriseco*

- Quyết định số 269/QĐ/HĐQT ngày 20/12/2000 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về việc thành lập Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN;
- Quyết định số 270/QĐ/HĐQT ngày 20/12/2000 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN.

✧ *Những thành tựu đã đạt được của Agriseco*

Năm 2003:



- Danh hiệu đơn vị Ngân hàng trong sạch vững mạnh do NHNO&PTNT VN trao tặng;
- Danh hiệu thi đua theo văn bản 2146/NHNo-TĐ ngày 8/7/2003 do NHNO&PTNT VN trao tặng.

Năm 2004:

- Doanh nghiệp Nhà nước xếp hạng Doanh nghiệp hạng II năm 2004 do Ngân hàng Nhà nước cấp;
- Đơn vị hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2004 do NHNO&PTNT VN trao tặng;
- Đơn vị Ngân hàng trong sạch vững mạnh xuất sắc do NHNO&PTNT VN trao tặng.

Năm 2005:

- Công ty chứng khoán duy nhất được nhận Cờ thi đua của Chính phủ;
- Doanh nghiệp Nhà nước xếp hạng Doanh nghiệp hạng II năm 2005 do Ngân hàng Nhà nước cấp;
- Đơn vị xếp Loại A trong hệ thống NHNO&PTNT VN do NHNO&PTNT VN trao tặng;
- Đơn vị hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2005 do NHNO&PTNT VN trao tặng.

Năm 2006

- Doanh nghiệp Nhà nước xếp hạng Doanh nghiệp hạng II năm 2006 do Ngân hàng Nhà nước cấp;
- Đơn vị được Thống đốc Ngân hàng nhà nước tặng bằng khen “*đã có nhiều thành tích, góp phần hoàn thành nhiệm vụ Ngân hàng chào mừng 55 năm ngày thành lập ngành Ngân hàng và 6 tháng đầu năm 2006*”.

Năm 2008

Nhận Giải thưởng - Cúp vàng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín” trong Chương trình bình chọn “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín” và “Công ty cổ phần hàng đầu Việt Nam” 2008 do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB) khởi xướng và chủ trì tổ chức.

1024
TỶ
NH
KHO
NÔNG
AT T
TH
ET NA
DA



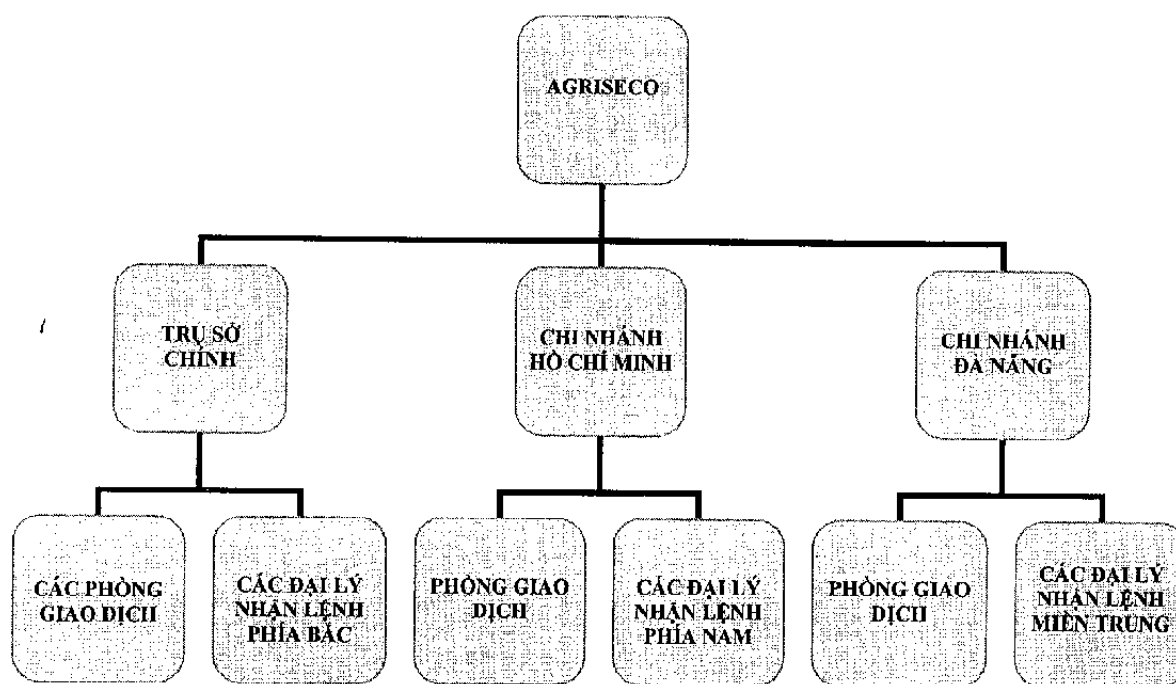
Đại diện Agriseco (hàng đầu bên phải) nhận cúp vàng và bằng khen của Ban tổ chức

3. Lĩnh vực kinh doanh

- ✧ Môi giới chứng khoán;
- ✧ Tự doanh;
- ✧ Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- ✧ Tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- ✧ Bảo lãnh phát hành chứng khoán và Đại lý phát hành chứng khoán;
- ✧ Lưu ký chứng khoán.

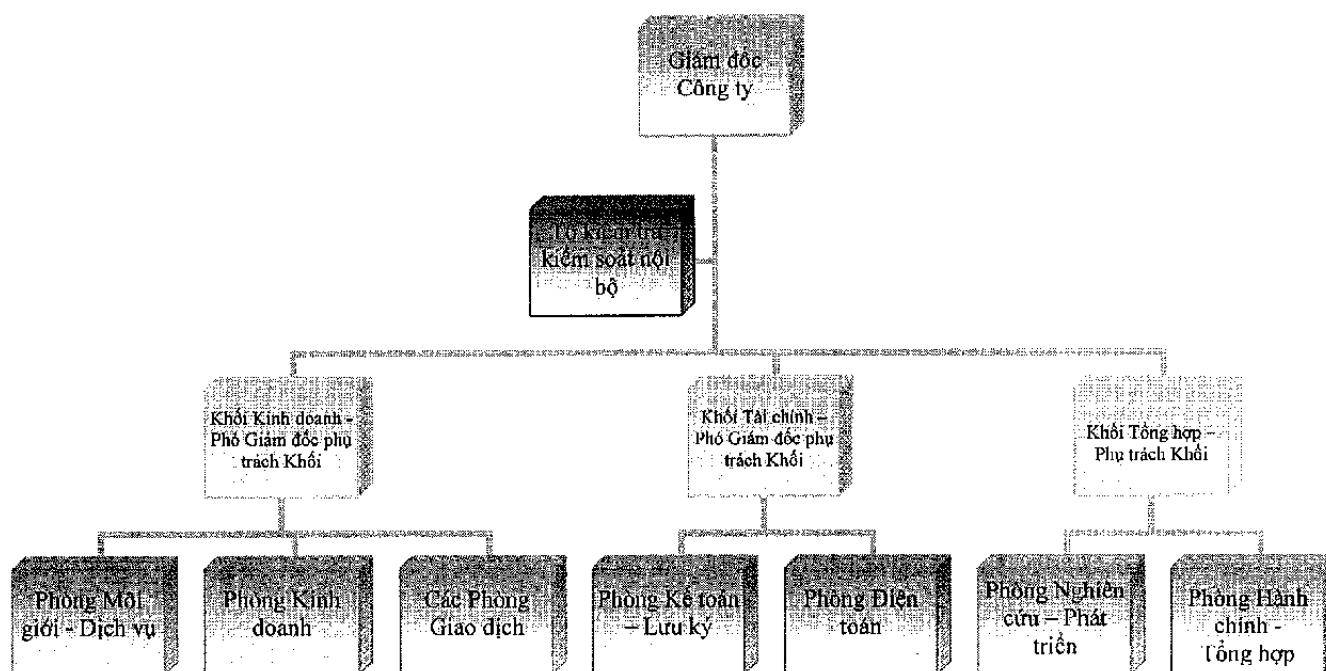
4. Mô hình tổ chức

Hình 1 – Mô hình tổ chức Agriseco





Hình 2 – Mô hình tổ chức tại Trụ sở chính



5. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Agriseco được phép cung cấp đầy đủ các loại nghiệp vụ kinh doanh của một công ty chứng khoán theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a. Nghiệp vụ Môi giới chứng khoán

Tính đến ngày 30/11/2008, Agriseco quản lý hơn 16.511 tài khoản, trong đó có 27 tài khoản của nhà đầu tư nước ngoài. Agriseco thuộc top 10 các Công ty chứng khoán có thị phần giao dịch lớn nhất tại Sở Giao dịch Tp.Hồ Chí Minh và Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Hệ thống công nghệ thông tin của Agriseco cũng được áp dụng nhằm cung cấp cho nhà đầu tư những sản phẩm tiện ích tốt nhất, các sản phẩm cung cấp bao gồm:

- Nhập lệnh giao dịch cho khách hàng đặt lệnh trực tiếp hoặc khách hàng thực hiện đặt lệnh qua Internet và điện thoại;
- Thông báo kết quả giao dịch đến khách hàng qua hệ thống tin nhắn tự động ngay sau mỗi phiên giao dịch;
- Ứng trước tiền bán chứng khoán, Rerepo và Exrerepo chứng khoán;
- Cập nhật thông tin thị trường cho khách hàng bằng bản tin ngày, bản tin tuần ... tại Sàn Giao dịch và qua thư điện tử;
- Thông báo lịch thực hiện quyền đối với chứng khoán khách hàng được nhận quyền bằng hệ thống tin nhắn tự động.



b. Nghiệp vụ Tự doanh

Nghiệp vụ Tự doanh của Agriseco chỉ bao gồm Tự doanh Trái phiếu và Tự doanh Cổ phiếu. Agriseco chưa tham gia vào các sản phẩm đầu tư khác (như bất động sản, vàng, ngoại tệ ...)

Đối với Tự doanh Trái phiếu, từ lâu, Agriseco đã có thế mạnh trong nghiệp vụ tự doanh Trái phiếu và là nhà tạo lập thị trường của nhiều loại Trái phiếu. Agriseco đã ban hành các quy trình đầu tư, mô hình xác định giá nhằm hướng dẫn và đảm bảo hoạt động đầu tư phù hợp với chiến lược dài hạn và đối sách từng thời kỳ của Agriseco, đảm bảo mục tiêu sinh lời và an toàn. Tổng giá trị Trái phiếu tự doanh của Agriseco hiện nay vào khoảng hơn 2.500 tỷ đồng, bao gồm nhiều loại Trái phiếu Chính phủ và Trái phiếu Công ty.

Đối với Tự doanh Cổ phiếu, Agriseco sử dụng một phần Vốn chủ sở hữu đầu tư vào các loại Cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết. Cũng giống như tự doanh Trái phiếu, Agriseco đã xây dựng quy trình đầu tư Cổ phiếu và giám sát rủi ro nhằm đảm bảo thực hiện chính sách sử dụng vốn thận trọng và thích hợp. Hầu hết những khoản mục đầu tư của Agriseco đều là các khoản đầu tư dài hạn mang tính chiến lược.

c. Nghiệp vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp

Đội ngũ tư vấn tài chính doanh nghiệp được đào tạo chuyên sâu của Agriseco cung cấp đầy đủ các dịch vụ tư vấn tài chính bao gồm:

Tư vấn cổ phần hóa

Đối với các doanh nghiệp nhà nước muốn chuyển đổi thành công ty cổ phần, Agriseco cung cấp các dịch vụ sau:

- Định giá doanh nghiệp;
- Tư vấn xây dựng Phương án Cổ phần hóa và Điều lệ Công ty cổ phần;
- Bán đấu giá cổ phần: bán bớt cổ phần nhà nước và/hoặc phát hành thêm;
- Giới thiệu cổ đông chiến lược;
- Tổ chức đại hội cổ đông;
- In Cổ phiếu;
- Đăng ký Công ty đại chúng.

Bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO)

Agriseco đã tư vấn thành công cho nhiều đợt chào bán lần đầu ra công chúng. Một ví dụ điển hình là đợt IPO của Công ty Cổ phần ô tô TMT vào cuối năm 2006.

Với sự hỗ trợ và tư vấn của Agriseco, các báo cáo phân tích tốt, hồ sơ Công bố thông tin chuẩn mực và thu hút, quá trình tổ chức giới thiệu về công ty chuyên nghiệp cùng với mối quan hệ rộng với cộng đồng nhà đầu tư đã giúp Agriseco thực hiện thành công nhiều đợt IPO như vậy.



Tư vấn phát hành ra công chúng

Đối với các công ty niêm yết và chưa niêm yết có nhu cầu phát hành tăng vốn điều lệ, Agriseco cung cấp dịch vụ Tư vấn phát hành trọn gói nhằm huy động vốn như sau:

- Tư vấn xây dựng Phương án phát hành và Bản cáo bạch phát hành;
- Tìm kiếm và giới thiệu nhà đầu tư chiến lược;
- Tiếp xúc với các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo tiến độ cho đợt phát hành.

Năm 2008, Agriseco đã thực hiện tư vấn phát hành cổ phiếu ra công chúng cho Công ty cổ phần Hàng Hải Đông Đô (cũng do Agriseco tư vấn niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh).

Tư vấn phát hành riêng lẻ

Đối tượng của các đợt chào bán riêng lẻ là nhà đầu tư chuyên nghiệp. Agriseco trợ giúp doanh nghiệp trong việc xây dựng Bản cáo bạch, tìm kiếm và tiếp xúc trực tiếp với các nhà đầu tư tiềm năng và chào bán chứng khoán.

Năm 2008, Agriseco đã thực hiện thành công Hợp đồng tư vấn phát hành riêng lẻ 2.000 tỷ đồng Trái phiếu cho Công ty cổ phần Vincom trong tình hình thị trường vốn và lãi suất cực kỳ căng thẳng nhờ tận dụng về lợi thế kinh doanh Trái phiếu của Agriseco.

Tư vấn niêm yết

Ngoài việc hoàn tất thủ tục niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh và Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Agriseco còn giúp các doanh nghiệp giới thiệu về mình đến cộng đồng các nhà đầu tư thông qua việc quảng bá thông tin về doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các chương trình tự giới thiệu (roadshow) trước khi niêm yết và tư vấn quy chế công bố thông tin và chiến lược công bố thông tin sau khi niêm yết.

Năm 2008, Agriseco đã thực hiện tư vấn niêm yết thành công cho Công ty cổ phần Hàng Hải Đông Đô.

d. Bảo lãnh phát hành chứng khoán

Agriseco cung cấp dịch vụ Bảo lãnh phát hành và Đại lý phát hành cho các khách hàng tổ chức, thuộc gói dịch vụ trọn gói Tư vấn - Bảo lãnh - Đại lý. Doanh số Bảo lãnh phát hành 11 tháng năm 2008 do Agriseco thực hiện là 3.450 tỷ đồng.

6. Tổng số lao động tại thời điểm 23/05/2008

Tổng số lao động của Agriseco tại thời điểm 23/05/2008 (thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp) là 132 người.

Cơ cấu lao động như sau:

CHỖ CHỮ KÝ

CHỖ CHỮ KÝ



Bảng 1 – Số lượng lao động tại thời điểm 23/05/2008 của Agriseco

STT	Phân loại	Trụ sở chính	Chi nhánh Tp.HCM	Tổng cộng
I	Phân theo trình độ	83	49	132
1	Trên đại học	14	2	16
2	Đại học	62	43	105
3	Dưới đại học và lao động phổ thông	7	4	11
	Tổng cộng	83	49	132
II	Phân theo thời hạn Hợp đồng lao động	83	49	132
1	Hợp đồng ngắn hạn và công nhật	29	28	57
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	54	21	75
	Tổng cộng	83	49	132

Tổng số lao động chuyển sang làm việc tại Công ty cổ phần chứng khoán Agriseco: toàn bộ 132 người nói trên.

7. Giá trị thực tế của tổ chức phát hành tại thời điểm Cổ phần hóa (30/06/2007)

Theo Quyết định số 641/QĐ-HĐQT-CPH ngày 23/05/2008 của Hội đồng quản trị NHNO&PTNT VN về giá trị doanh nghiệp để Cổ phần hóa:

✎ Giá trị thực tế của doanh nghiệp để Cổ phần hóa tại thời điểm 0h ngày 01/07/2007 của Agriseco: **7.417.809.663.062 đồng.**

✎ Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp: **863.071.826.638 đồng.**

Số liệu theo Biên bản xác định Giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 30/06/2007 như sau:

Bảng 2 – Giá trị thực tế của Agriseco

Chỉ tiêu	Số liệu sổ kế toán	Số liệu xác định lại	Chênh lệch
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>(4)=(3)-(2)</i>
A. Tài sản đang dùng (I+II+III+IV)	7.327.788.802.956	7.417.809.663.062	90.020.860.106
I. Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	773.988.334.108	774.467.701.837	479.367.729
1. Tài sản cố định	2.925.098.487	4.487.022.403	1.561.923.916
a. Tài sản cố định hữu hình	1.577.506.265	3.139.430.181	1.561.923.916
b. Tài sản cố định vô hình	1.347.592.222	1.347.592.222	0



Chỉ tiêu	Số liệu sổ kế toán	Số liệu xác định lại	Chênh lệch
1	2	3	(4)-(3)-(2)
2. Đầu tư chứng khoán dài hạn	705.154.500.000	703.326.700.000	(1.827.800.000)
3. Đầu tư dài hạn khác	15.000.000.000	15.000.000.000	0
4. Ký quỹ, ký cược dài hạn	50.000.000.000	50.000.000.000	0
5. Tiền nộp quỹ hỗ trợ thanh toán	908.735.621	1.653.979.434	745.243.813
II. Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	6.553.800.468.848	6.593.111.538.954	39.311.070.106
1. Tiền:	1.256.707.110.609	1.256.480.379.812	(226.730.797)
+ Tiền mặt tại quỹ	385.141.255	385.141.255	0
+ Tiền gửi ngân hàng	670.468.717.858	671.290.108.520	821.390.662
+ Tiền gửi của người đầu tư về GDCK	585.853.251.496	584.805.130.037	(1.048.121.459)
2. Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	459.658.329.678	477.147.687.900	17.489.358.222
3. Dự phòng giảm giá chứng khoán ngắn hạn	(30.559.000)	0	30.559.000
4. Đầu tư ngắn hạn khác	100.000.000.000	100.000.000.000	0
5. Các khoản phải thu	2.628.665.225.266	2.646.001.705.123	17.336.479.857
6. Nguyên vật liệu tồn kho	189.951.514	189.951.514	0
7. Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	2.108.180.300.000	2.112.380.300.000	4.200.000.000
8. Chi phí trả trước ngắn hạn	78.622.500	78.622.500	0
9. Tạm ứng	351.488.281	351.488.281	0
10. Công cụ, dụng cụ đã phân bổ hết giá trị	0	481.403.824	481.403.824
III. Giá trị lợi thế kinh doanh	0	50.230.422.271	50.230.422.271
B. Tài sản chờ thanh lý	0	0	0
TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP (A + B)	7.327.788.802.956	7.417.809.663.062	90.020.860.106
Trong đó:			
Tổng giá trị thực tế doanh nghiệp (Mục A)	7.327.788.802.956	7.417.809.663.062	90.020.860.106
E1. Nợ thực tế phải trả	6.533.964.357.748	6.546.718.362.013	12.754.004.265
E2. Số dư quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.745.849.411	8.019.474.411	273.625.000
E3. Nguồn kinh phí sự nghiệp	0	0	0
Tổng giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp {A-(E1+E2+E3)}	786.078.595.797	863.071.826.638	76.993.230.841

(Nguồn: Hồ sơ Xác định Giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN)

- Tổng giá trị tài sản doanh nghiệp sau khi đánh giá lại theo giá thực tế tăng 90 tỷ đồng. Trong đó, các khoản chênh lệch chủ yếu bao gồm:
 - Đầu tư chứng khoán ngắn hạn: tăng 17 tỷ đồng;



- Các khoản phải thu: tăng 17 tỷ đồng;
- Giá trị lợi thế kinh doanh: tăng 50 tỷ đồng;
- Giá trị thực tế vốn Nhà nước: tăng 77 tỷ đồng.
- Nợ phải trả: không có nợ quá hạn. Chủ yếu là nợ khách hàng tổ chức và các tổ chức tài chính.
- Nợ phải thu: không có nợ quá hạn, nợ khó đòi. Chủ yếu là phải thu khách hàng.

8. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp

✧ Tài sản cố định

Giá trị còn lại của tài sản cố định của Agriseco tại thời điểm 30/06/2007 là: 4.487.022.403 đồng.

Bảng 3 – Chi tiết Giá trị còn lại Tài sản cố định của Agriseco tại thời điểm 30/06/2007

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ % còn lại
I	TSCĐ hữu hình	6.410.050.385	3.139.430.181	49%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	32.750.000	19.650.000	60%
2	Máy móc thiết bị	349.348.856	93.718.260	27%
3	Phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn	2.476.780.748	1.130.349.618	46%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.551.170.781	1.895.712.303	53%
II	TSCĐ vô hình	3.025.586.105	1.347.592.222	45%
	Cộng	9.435.636.490	4.487.022.403	48%

(Nguồn: Hồ sơ Xác định Giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN)

✧ Tài sản lưu động

Giá trị tài sản lưu động của Agriseco tại thời điểm 30/06/2007 là: 6.593.111.538.954 đồng.

Bảng 4 – Chi tiết Giá trị Tài sản lưu động của Agriseco tại thời điểm 30/06/2007

TT	Khoản mục	Giá trị	Tỷ trọng
	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	6.593.111.538.954	100%
1	Tiền	1.256.480.379.812	19,1%
2	Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	477.147.687.900	7,2%
3	Đầu tư ngắn hạn khác	100.000.000.000	1,5%
4	Các khoản phải thu	2.646.001.705.123	40,1%
5	Ký quỹ, Ký cược ngắn hạn	2.112.380.300.000	32,0%
6	Tài sản lưu động khác	351.488.281	0,02%
	Cộng	6.593.111.538.954	100%

(Nguồn: Hồ sơ Xác định Giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN)



8. Tình hình đất đai – văn phòng của doanh nghiệp

Agriseco không quản lý và sử dụng đất của Nhà nước. Sau khi chuyển sang Công ty cổ phần, Agriseco vẫn tiến hành thuê văn phòng để hoạt động. Chi tiết về tình hình văn phòng thuê của Agriseco tại thời điểm 23/05/2008 như sau:

Bảng 5 – Chi tiết tình hình văn phòng thuê của Agriseco tại thời điểm 23/05/2008

STT	Địa chỉ văn phòng thuê	Diện tích (m2)	Thời điểm bắt đầu thuê
1	Tầng 4, tòa nhà C3, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	1.140	13/08/2001
2	Số 15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	40	01/04/2005
3	Tầng 5, tòa nhà 23B Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội	130	26/09/20007
4	Số 2A Phó Đức Chính, Quận I, Tp.Hồ Chí Minh	500	27/10/2000
5	Tầng 6, tòa nhà 207 Nguyễn Văn Trỗi, Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh	180	02/08/2007
	Tổng cộng	1.990	

9. Các công ty con và Công ty liên kết

Tại thời điểm phê duyệt Phương án Cổ phần hóa, Agriseco chưa thành lập Công ty con cũng như liên doanh, liên kết với các Công ty khác.

10. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2006 – 2007 và 11 tháng đầu năm 2008

10.1 Tình hình hoạt động kinh doanh

10.1.1 Doanh số thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của Agriseco qua các năm

Bảng 6 – Doanh số thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của Agriseco

Đơn vị: tỷ đồng

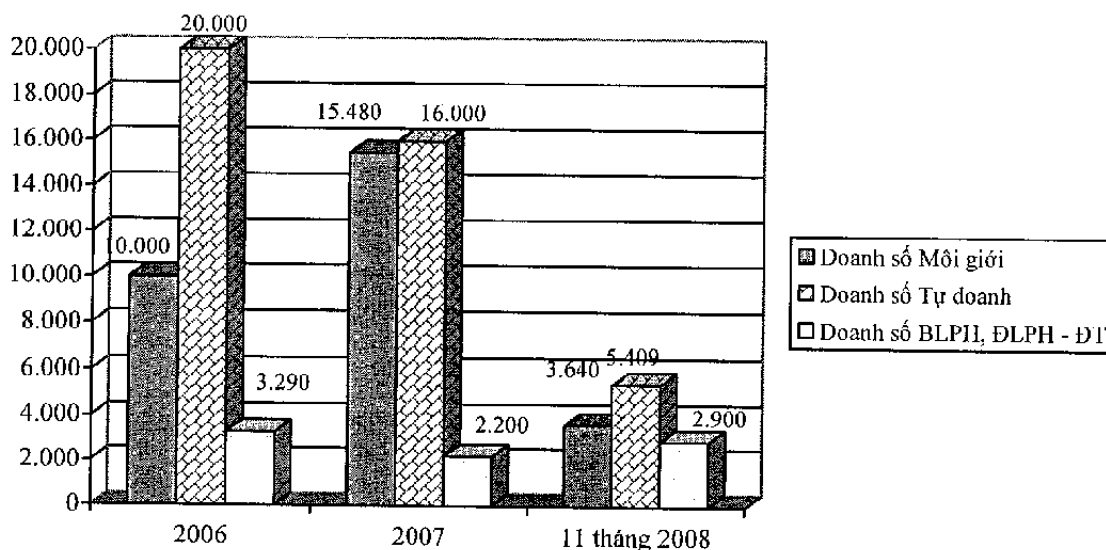
TT	Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007	% so với 2006	11 tháng 2008	% so với 2007
1	Doanh số Giao dịch	10.000	15.480	154,8%	13.640	88,1%
2	Doanh số Tự doanh	20.000	16.000	80,0%	8.776	54,9%
3	Doanh số BLPH ĐLPH - ĐT	3.290	2.200	66,9%	3.450	156,8%

Nguồn: Báo cáo 2006, 2007 và 11 tháng 2008 của Agriseco

Handwritten signature



Kết quả thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh 2006, 2007 và 11 tháng 2008



Hoạt động kinh doanh của Agriseco đang dịch chuyển theo hướng giảm dần về kinh doanh vốn (Tự doanh) và tăng dần về dịch vụ (Môi giới). Kết quả kinh doanh năm 2006 và 2007 tương đối khả quan, năm sau cao hơn năm trước. Tuy nhiên, năm 2008, do kinh tế vĩ mô gặp nhiều khó khăn, thị trường chứng khoán suy giảm nghiêm trọng, kết quả kinh doanh của Agriseco giảm so với các năm trước.

10.1.2 Nguồn đầu vào cho các hoạt động kinh doanh

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, đầu vào cho các hoạt động kinh doanh của Agriseco chỉ bao gồm vốn, lao động và công nghệ.

10.1.3 Chi phí hoạt động kinh doanh

Bảng 7 – Tỷ lệ Chi phí / Doanh thu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007	11 tháng năm 2008
1	Tỷ lệ Chi phí hoạt động kinh doanh / Doanh thu	89,7%	77,5%	91,1%
2	Tỷ lệ Chi phí quản lý doanh nghiệp / Doanh thu	1,7%	1,2%	1,6%
3	Tổng Chi phí / Doanh thu	91,4%	78,7%	92,7%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2006, 2007 và Báo cáo kết quả kinh doanh tháng 11/2008

Chiếm tỷ trọng cao trong khoản mục Chi phí là Chi phí hoạt động kinh doanh, trong đó chiếm trên 90% là chi phí vốn). Agriseco đã thực hiện nhiều biện pháp giảm Chi phí hoạt động kinh doanh và đã có kết quả khả quan trong năm 2007 (giảm từ 89,7% doanh thu năm 2006 xuống còn 77,5%), tuy nhiên, do cuối năm 2007, Agriseco thiếu vốn kinh doanh do phải trả nợ NHNO&PTNT VN theo quy định của Quyết định 03/2007/QĐ-NHNN nên sang



năm 2008, Agriseco phải vay trên thị trường ngắn hạn với lãi suất cao khiến tỷ lệ Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh / Doanh thu lại tăng trở lại.

Mặt khác, trong năm 2008, thị trường suy giảm khiến tỷ trọng doanh thu từ nghiệp vụ Môi giới của Agriseco cũng giảm.

10.1.4 Trình độ công nghệ

Agriseco đang hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin để ngày càng cung cấp nhiều tiện ích hơn đồng thời vẫn đảm bảo an toàn và tính bảo mật cao cho khách hàng.

10.1.5 Tình hình kiểm tra kiểm soát nội bộ

Agriseco đã sớm thành lập Tổ Kiểm tra kiểm soát nội bộ nhằm kiểm tra và soát xét việc tuân thủ và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ và quản lý rủi ro, đồng thời tạo điều kiện tìm kiếm và khắc phục những sai sót thường gặp trong thực hiện nghiệp vụ nhằm hoàn thiện chất lượng sản phẩm/dịch vụ cung cấp.

10.1.6 Tình hình nghiên cứu sản phẩm mới, phát triển thị trường và thương hiệu sản phẩm

Về nghiên cứu sản phẩm mới

Ra đời và phát triển trong giai đoạn Thị trường chứng khoán Việt Nam đang chấp chứng tự hoàn thiện rồi bùng nổ cạnh tranh dữ dội, Agriseco luôn có ý thức phải tìm tòi, phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới nhằm đa dạng hóa lợi ích cho Khách hàng.

Một số trong nhiều các sản phẩm tiện ích mà Agriseco tiên phong giới thiệu đến Khách hàng và được đánh giá rất cao gồm:

- Repo và Rerepo Trái phiếu;
- Rerepo, Exrerepo và Bidrerepo Cổ phiếu;
- ...

Năm 2007, Agriseco đã thành lập Phòng Nghiên cứu – Phát triển với chức năng tìm kiếm và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới nhằm gia tăng lợi ích tốt hơn nữa cho các Khách hàng đồng thời cũng tạo dựng lợi thế cạnh tranh, qua đó làm tăng doanh thu - lợi nhuận cho Công ty.

Hiện tại, Agriseco đang nghiên cứu và về Giao dịch Bán khống và Hợp đồng Quyền chọn để có thể áp dụng ngay khi có đủ khung pháp lý.

Về phát triển thị trường

Vốn được biết đến là một Công ty chứng khoán đầu tiên xây dựng và có hệ thống mạng lưới Đại lý nhận lệnh lớn nhất cả nước. Hệ thống Đại lý nhận lệnh này là nền tảng thu hút và gia tăng cơ sở Khách hàng cho Agriseco đối với dịch vụ Môi giới và dịch vụ Tư vấn tài chính.

Handwritten signature

**Bảng 8 – Mạng lưới Đại lý nhận lệnh của Agriseco đến ngày 30/11/2008**

TT	Tỉnh / Thành phố	Số lượng ĐLNL	Tỉnh / Thành phố	Số lượng ĐLNL
	<i>Các ĐLNL phía Bắc</i>		<i>Các ĐLNL phía Nam</i>	
1	Bắc Giang	1	Bạc Liêu	1
2	Bắc Ninh	1	Bến Tre	1
3	Đà Nẵng	1	Bình Định	1
4	Hà Giang	1	Đắk Lắk	1
5	Hà Nội	5	Đồng Nai	1
6	Hà Tây	2	Đồng Tháp	1
7	Hà Tĩnh	1	Gia Lai	1
8	Hải Dương	1	Khánh Hòa	1
9	Hải Phòng	1	Kon Tum	1
10	Hòa Bình	1	Lâm Đồng	1
11	Huế	1	Ninh Thuận	1
12	Lạng Sơn	1	Phú Yên	1
13	Nam Định	1	Quảng Nam	1
14	Ngệ An	2	Sóc Trăng	1
15	Quảng Ninh	1	Tây Ninh	1
16	Quảng Trị	1	Tiền Giang	1
17	Thái Bình	1	Trà Vinh	1
18	Thanh Hóa	1	Vũng Tàu	1
19	Lào Cai	1		
20	Sơn La	1		
	Tổng cộng	26	Tổng cộng	18
	Tổng cộng cả nước	44		

Về thương hiệu sản phẩm

Agriseco đã và đang dần khẳng định hơn nữa vị thế của mình, là một Công ty chứng khoán có tỷ suất lợi nhuận cao trong số các Công ty chứng khoán nói chung và các Công ty chứng khoán Nhà nước nói riêng, đồng thời là đơn vị hàng đầu trong số các Công ty con thuộc NHNO&PTNT VN.

Thương hiệu Agriseco với hình ảnh bông lúa vươn cao từ đồng tiền vàng đã trở nên quen thuộc với Khách hàng và Nhà đầu tư, đặc biệt là tại các thành phố lớn và các khu vực chỉ duy nhất Agriseco thiết lập Đại lý nhận lệnh.

10.1.7 Hoạt động tiếp thị/ marketing



Chiến lược phát triển thương hiệu

Agriseco đã thành lập Phòng Nghiên cứu – Phát triển, độc lập với các Phòng chức năng khác, nhằm thực hiện các nhiệm vụ marketing và phát triển thương hiệu Agriseco – bên cạnh nhiệm vụ tìm kiếm và phát triển các sản phẩm mới. Các công việc thực hiện bao gồm:

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing từng thời kỳ;
- Thực hiện các nội dung marketing được lập và phê duyệt theo chiến lược;
- Điều chỉnh và bổ sung các kế hoạch và chương trình marketing do tình hình thực tế thay đổi.

Chiến lược thu hút nhà đầu tư

Với vai trò trọng tâm, Phòng Nghiên cứu – Phát triển phối hợp với các Phòng chức năng khác xây dựng các chương trình nhằm thu hút khách hàng thuộc nghiệp vụ mình thông qua các chương trình thu hút rộng rãi như:

- Quảng bá trên diện rộng bằng các chiến lược quảng cáo quy mô đại chúng ;
- Áp dụng chiến lược phí nghiệp vụ mềm dẻo và linh hoạt đối với các khách hàng lớn;
- Cung cấp các sản phẩm tiện ích miễn phí cho khách hàng (Bản tin ngày, Bản tin tuần ...)

10.1.8 Tình hình thực hiện đầu tư phát triển

Sau khi hoàn thành Cổ phần hóa, Agriseco sẽ bắt đầu xây dựng Đề án thành lập các Công ty cổ phần con và/hoặc thực hiện liên doanh, liên kết nhằm đa dạng hóa loại hình đầu tư đồng thời chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh, đưa Agriseco trở thành Tổng Công ty tài chính - chứng khoán lớn trên thị trường.

10.1.9 Lao động, việc làm và thu nhập

Agriseco luôn đảm bảo việc làm và thu nhập cho Cán bộ nhân viên trong Công ty. Thu nhập bình quân của Cán bộ nhân viên là 6,6 triệu đồng/người/tháng năm 2006 và 7,4 triệu đồng/người/tháng năm 2007.

10.1.10 Công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo

Agriseco luôn chú trọng công tác nghiên cứu và rất tích cực gửi cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên môn trong nước nhằm nâng cao trình độ và kinh nghiệm. Năm 2006, Agriseco đã hoàn thành Hợp đồng đào tạo kéo dài 2 năm tại Thái Lan.

Agriseco luôn tham gia các phong trào thi đua trong toàn ngành và toàn hệ thống NHNO&PTNT VN như phong trào thi đua Sáng kiến mừng sinh nhật Bác ...

Handwritten signature

002
G T
EM H
3 KH
3 N H
IAT T
NG T
IET N
DA -



10.1.11 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Agriseco đã đăng ký nhãn hiệu thương mại, bản quyền tại Việt nam.



10.2 Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2006 - 2008

10.2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 9 – Một số chỉ tiêu tổng hợp về kết quả sản xuất kinh doanh của Agriseco

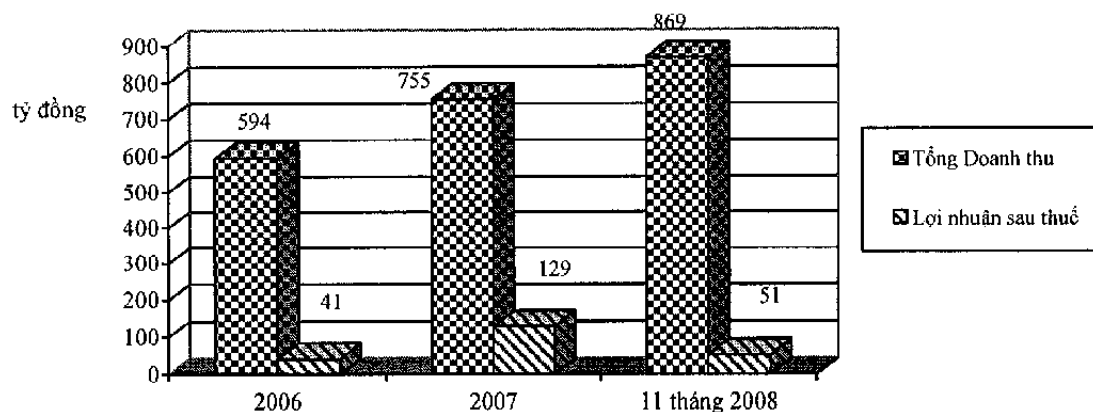
Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2006	Năm 2007	% +/- so với năm 2006	11 tháng 2008
1. Tổng tài sản	7.248	7.134	-1,6%	8.478
2. Vốn chủ sở hữu	215	835	288,4%	899
3. Các khoản phải thu	2.894	3.758	29,9%	3.996
4. Nợ vay ngắn hạn	1.773	69	-96,1%	50
Trong đó, nợ quá hạn	0	0	0%	0
5. Nợ vay dài hạn	1.845	0	-	2.000
Trong đó, nợ quá hạn	0	0	0%	0
6. Tổng số lao động	68	127	86,8%	154
7. Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	6,6	7,4	12,1%	4,3
8. Tổng doanh thu	594	755	27,1%	869
9. Lợi nhuận trước thuế	51	161	215,7%	63,6
10. Lợi nhuận sau thuế	41	129	214,6%	50,9
11. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH (%)	19,1%	15,4%	-19,0%	5,7%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2006, 2007 và Báo cáo kết quả kinh doanh tháng 11/2008



Đồ thị 1 - Tình hình Tổng Doanh thu và Lợi nhuận của Agriseco giai đoạn 2006 - 11 tháng 2008



Như trên đã trình bày, hoạt động sản xuất kinh doanh của Agriseco tăng trưởng khá thuận lợi, năm sau cao hơn năm trước.

Cụ thể, năm 2007, Doanh thu tăng 27,1% nhưng Lợi nhuận trước thuế và sau thuế tăng lần lượt tới 215,7% và 214,6% nhờ các biện pháp giảm chi phí (tổng chi phí từ mức 89,7% doanh thu năm 2006 xuống còn 77,5% doanh thu năm 2007).

Tuy nhiên, sang năm 2008, do kinh tế vĩ mô nói chung và Thị trường chứng khoán nói riêng suy giảm mạnh dẫn đến Doanh thu từ Môi giới giảm, hơn nữa, Agriseco thiếu vốn kinh doanh do phải trả nợ NHNO&PTNT VN theo quy định của Quyết định 03/2007/QĐ-NHNN nên Agriseco phải vay trên thị trường ngắn hạn với lãi suất cao khiến Doanh thu giảm, Chi phí tăng và Lợi nhuận giảm.

Mặc dù vậy, Agriseco vẫn đạt được kết quả lợi nhuận cao trong tình hình “70-80% các CTCK trong tình trạng cầm cự, phải cắt giảm nhân lực, giảm lương, thu hẹp diện tích và địa bàn hoạt động” (theo Hiệp hội Kinh doanh chứng khoán Việt Nam).

10.2.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10 – Một số chỉ tiêu tài chính của Agriseco

Chỉ tiêu	Công thức tính	Năm 2006	Năm 2007	11 tháng 2008
1. Các hệ số thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (đồng thời là Hệ số thanh toán nhanh do Agriseco không có hàng tồn kho)	Tài sản ngắn hạn	1,34	1,12	1,38
	Tổng Nợ ngắn hạn			



Chỉ tiêu	Công thức tính	Năm 2006	Năm 2007	11 tháng 2008
2. Các hệ số cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ ngắn hạn	Nợ ngắn hạn/Tổng Nguồn vốn	0,72	0,88	0,66
Hệ số Nợ dài hạn	Nợ dài hạn/Tổng Nguồn vốn	0,26	0,00	0,24
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay các khoản phải thu	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán và thu lãi đầu tư	0,39	0,23	0,22
	Số dư bình quân các khoản phải thu			
Vòng quay vốn chủ sở hữu	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán và thu lãi đầu tư	2,76	0,90	0,97
	Vốn chủ sở hữu			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán và thu lãi đầu tư/Tổng tài sản	0,08	0,11	0,10
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số sinh lời trên Doanh thu	LNST/Doanh thu	6,9%	17,1%	5,9%
ROA	LNST/Tổng tài sản	0,6%	1,8%	0,6%
ROE	LNST/Vốn chủ sở hữu	19,1%	15,4%	5,7%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2006, 2007 và Báo cáo tài chính tháng 11/2008

10.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

✧ Thuận lợi

- Có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh trái phiếu, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng và huy động vốn;
- Có cơ sở khách hàng tương đối lớn;
- Có cơ sở vật chất khá tốt gồm Trụ sở chính, Chi nhánh, các Phòng Giao dịch và các Đại lý nhận lệnh được thiết kế và xây dựng đủ chỗ cho các nhà đầu tư đến giao dịch hàng ngày;
- Xây dựng và trang bị được hệ thống thiết bị có chất lượng đảm bảo điều kiện làm việc cho nhân viên, kể cả việc lắp đặt hệ thống máy tính nối mạng ADSL tại Sàn Giao dịch phục vụ khách hàng;



- Đội ngũ cán bộ nhân viên có khả năng chuyên môn và năng động, hình thành các lớp được chuẩn bị để sẵn sàng thay thế;
- Công tác quản lý điều hành có bài bản. Chiến lược, kế hoạch và quy trình nghiệp vụ thống nhất, rõ ràng, đảm bảo vận hành thông suốt mọi hoạt động của Agriseco;
- NHNO với đội ngũ hùng hậu không chỉ là nguồn cung cấp nhân lực chính cho Agriseco; mạng lưới rộng khắp của Ngân hàng còn là cơ sở cho sự phát triển, đặc biệt là khu vực nông thôn; uy tín của Ngân hàng đảm bảo cho Agriseco một thương hiệu vững chắc,... và trên hết với chính sách đa dạng hóa sản phẩm, NHNO quan tâm thực sự đến phát triển kinh doanh chứng khoán.

✧ *Khó khăn*

- Nguồn vốn kinh doanh gặp khó khăn khi không còn khả năng vay vốn từ NHNO. Vốn điều lệ đã rất nhanh chóng bị tụt hạng, chỉ đứng thứ 04 trong số các CTCK;
- Hệ thống công nghệ thông tin tuy đã được đầu tư hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển và trở thành nền tảng vững chắc đối với các nghiệp vụ kinh doanh;
- Cạnh tranh ngày càng khốc liệt, kể cả từ phía nước ngoài.

11. Vị thế của Agriseco so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

11.1 Vị thế của Agriseco trong ngành

Agriseco luôn là Công ty chứng khoán hàng đầu trong mọi nghiệp vụ hoạt động. Đặc biệt:

✧ *Về Môi giới:*

Agriseco có thị phần giao dịch lớn nhất tại Sở Giao dịch Tp.Hồ Chí Minh và Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, có số lượng Đại lý nhận lệnh lớn nhất trong số các Công ty chứng khoán (44 Đại lý).

Ngoài ra, các khách hàng Môi giới còn được hưởng những tiện ích to lớn khác mà Agriseco cung cấp như:

- Hợp đồng mua bán cổ phiếu có kỳ hạn hỗ trợ nhu cầu đầu tư và khả năng thanh toán với thời gian nhanh chóng và chi phí thấp nhất (Rerepo Cổ phiếu);
- Dịch vụ truy vấn tin từ tài khoản bằng hệ thống trả lời tự động, nhận tin nhắn khớp lệnh, kiểm tra giá đang khớp; và
- Dịch vụ nhập lệnh tự động với thẻ từ.

Với mục tiêu đưa chứng khoán về nông thôn, mở rộng cơ sở khách hàng, Agriseco cũng đã xây dựng và sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới nói chung và hệ thống Đại lý nhận lệnh nói riêng trên toàn quốc. Theo kế hoạch, đến năm 2015, Agriseco sẽ hoàn thành xây dựng 5 Chi nhánh, 7 Phòng Giao dịch và 100 Đại lý nhận lệnh.



N Về Tự doanh:

Nhờ nghiệp vụ kinh doanh Trái phiếu, trong khi thu nhập của các Công ty chứng khoán khác sụt giảm nghiêm trọng do gắn với thị trường cổ phiếu trong các giai đoạn suy thoái của thị trường thì Agriseco vẫn ổn định được mức lợi nhuận hàng năm. Đến nay Agriseco vẫn là Công ty chứng khoán dẫn đầu trong nghiệp vụ này.

Kinh doanh trái phiếu có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của Agriseco:

- Đảm bảo vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty. Cân đối giữa nguồn và sử dụng vốn, hình thành dòng vốn liên tục vào và ra.
- Hạ thấp mức lãi suất huy động vốn bình quân trong điều kiện lãi suất thị trường liên tục tăng nhanh và ở mức cao. Mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho công ty.
- Đa dạng hóa nghiệp vụ.
- Mở quan hệ với các tổ chức tài chính lớn.
- Khẳng định vị thế và thương hiệu Agriseco

Đối với thị trường, nghiệp vụ kinh doanh trái phiếu của Agriseco cũng có những đóng góp không nhỏ:

- Là sáng tạo, “sản phẩm mới” của Agriseco trên Thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tăng tính thanh khoản cho trái phiếu Chính phủ, trái phiếu công ty và cổ phiếu chưa niêm yết.
- Tạo thế cạnh tranh tích cực với hệ thống ngân hàng trong huy động và sử dụng vốn.

Bên cạnh đó, tuy từ trước đến nay, Agriseco ít hoạt động Tự doanh Cổ phiếu – nhờ vậy nên giá trị Dự phòng giảm giá chứng khoán thấp hơn so với mức chung toàn ngành – nhưng kể từ các năm sau, Agriseco sẽ tập trung tăng cường Tự doanh Cổ phiếu, đưa Tự doanh Cổ phiếu trở thành nghiệp vụ sinh lời chính cho Công ty bên cạnh Tự doanh Trái phiếu.

N Kết quả đáng ghi nhận trong năm 2007:

Trong năm 2007, một năm được coi là rất khó khăn đối với các Công ty chứng khoán, Agriseco đã tập trung mọi nguồn lực vào hoạt động kinh doanh và đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Agriseco đứng thứ 3 trong số 04 Công ty chứng khoán trực thuộc 04 Ngân hàng thương mại Nhà nước và đứng thứ 5 trong số 07 Công ty chứng khoán có Vốn điều lệ trên 500 tỷ đồng về tỷ suất sinh lời.

Bảng 11 - Kết quả kinh doanh 2007 của 04 Công ty chứng khoán trực thuộc Ngân hàng thương mại Nhà nước

STT	CTCK	LỢI NHUẬN SAU THUẾ (tỷ đồng)	TỶ SUẤT LNST / VỐN CHỦ SỞ HỮU	TỶ SUẤT LNST / VỐN CHỦ SỞ HỮU BÌNH QUÂN GIA QUYỀN *
1	CTCK NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG - VCB	203	45,7%	45,7%

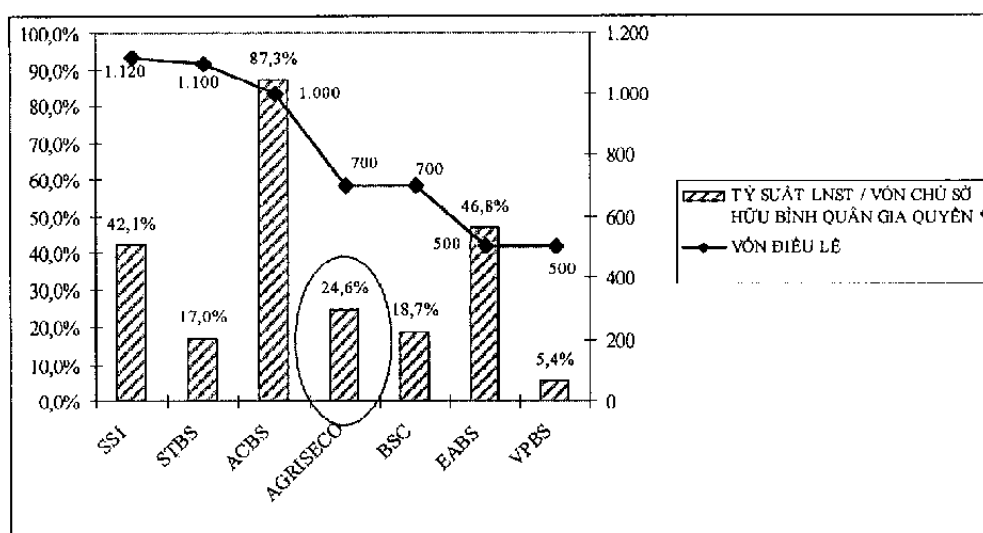


STT	CTCK	LỢI NHUẬN SAU THUẾ (tỷ đồng)	TỶ SUẤT LNST / VỐN CHỦ SỞ HỮU	TỶ SUẤT LNST / VỐN CHỦ SỞ HỮU BÌNH QUÂN GIA QUYỀN *
2	CTCK NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG - IBS	98	22,9%	29,9%
3	AGRISECO	129	15,5%	24,6%
4	CTCK NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN - BSC	114	13,3%	18,7%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2007 của các Công ty

* Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân gia quyền được tính trên cơ sở điều chỉnh thời gian sử dụng thực tế Vốn chủ sở hữu do các Công ty chứng khoán thực hiện tăng vốn điều lệ vào thời điểm trong năm (nếu có).

Đồ thị 2 - Kết quả kinh doanh 2007 của các Công ty chứng khoán có Vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên



Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2007 của các Công ty

⌘ Thành quả trong giai đoạn khó khăn trong năm 2008:

Năm 2007, đã được coi là rất khó khăn đối với các Công ty chứng khoán nhưng đến năm 2008, sự suy giảm của thị trường chứng khoán càng mạnh mẽ, đa số các Công ty chứng khoán thua lỗ, phần lớn các khoản lỗ này từ dự phòng giảm giá chứng khoán do Tự doanh cổ phiếu.

(Chữ ký)



Bảng 12 - Kết quả kinh doanh 9 tháng 2008 của 05 CTCK đang niêm yết hoặc đang thực hiện thủ tục niêm yết

Công ty	Sàn giao dịch	LNST 9 tháng 2008	Tỷ suất LNST /VCSH Quý III/2008
BVS	HASTC	- 300,2	-24,5%
SSI	HOSE	233,5	5,8%
HPC	HASTC	- 85,3	-20,4%
KLS	HASTC	3,8	0,4%
HSC	HOSE	7,4	0,6%

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng 2008 của các Công ty niêm yết

Nguyên nhân chính của việc kết quả hoạt động kinh doanh của các CTCK không tốt, bên cạnh nguyên nhân thị trường, còn có nguyên nhân do trích Dự phòng giảm giá chứng khoán theo quy định, điều này làm tăng chi phí dẫn đến lợi nhuận âm.

Tuy nhiên, Agriseco đã đạt được những thành quả có thể nói là rất đáng ca ngợi, với thế mạnh về kinh doanh Trái phiếu, tình hình hoạt động kinh doanh của Agriseco so với mặt bằng chung là tương đối tốt, Lợi nhuận sau thuế 11 tháng đạt gần 51 tỷ đồng (ROE đạt 5,7%) trong khi các CTCK khác đa số có kết quả thấp hơn, thậm chí âm.

11.2 Triển vọng phát triển của ngành

✧ *Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô cuối năm 2008 và năm 2009:*

Trong giai đoạn nửa đầu năm 2008, kinh tế Việt Nam cùng một lúc phải đối mặt với nhiều khó khăn, đó là áp lực lạm phát tăng, tăng trưởng GDP và xuất khẩu chậm lại, thị trường chứng khoán bất ổn, luồng vốn vào và kiều hối có thể sụt giảm, thâm hụt cán cân vãng lai gia tăng.

Theo đánh giá của các chuyên gia của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), với các biện pháp Chính phủ đang thực hiện để kiềm chế lạm phát như thắt chặt ngân sách, tăng tính linh hoạt của tỷ giá hối đoái, thắt chặt tiền tệ, và với điều kiện các chính sách vĩ mô đồng bộ, Việt Nam sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 7% trong năm nay.

Các chuyên gia của Ngân hàng Phát triển châu Á cho rằng, tốc độ tăng giá tiêu dùng cả năm sẽ ở mức 15,6%. Theo cách tính CPI mới được áp dụng, là so sánh cả 12 tháng năm nay với 12 tháng của năm 2007, tỷ lệ lạm phát sẽ là 18,3%.



Một chỉ tiêu quan trọng khác, cũng có sự thay đổi là tốc độ tăng xuất khẩu. ADB dự đoán, giá trị xuất khẩu của Việt Nam năm nay chỉ ở mức 18,7%, thay vì 22% như kế hoạch đầu năm.

Trong khi đó, Ngân hàng thế giới đưa ra những nhận định lạc quan hơn. Ngân hàng thế giới cho rằng năm nay kinh tế VN vẫn có thể tăng trưởng 7,5-8%, xuất khẩu tăng 20-22%.

Mặc dù đưa ra dự báo về một năm kinh tế tiến triển không suôn sẻ, song cả 2 tổ chức uy tín hàng đầu thế giới đều cho rằng, sang đến năm 2009, tình hình sẽ khả quan hơn. Theo đó, tăng trưởng GDP năm 2009 có thể đạt 8,1% và lạm phát cả năm 2009 sẽ xuống mức 7,6%.

Theo Ngân hàng Phát triển châu Á, vấn đề trọng tâm đối với Việt Nam hiện nay là "Giữ vững tiến trình trong cơn bão", đúng như tên của một bản báo về Việt Nam. Khuyến nghị đầu tiên được ADB đưa ra là hạn chế tỷ lệ lạm phát trước khi vấn đề này trở thành kinh niên. Cùng với đó là đẩy lùi lạm phát mà không làm tổn hại đến triển vọng phát triển kinh tế trung hạn, bằng việc cải thiện hiệu quả đầu tư công, thay vì cắt giảm.

Mặt khác, theo ADB, một việc quan trọng là tăng cường năng lực thể chế của các cơ quan quản lý chính sách vĩ mô và tạo sự đồng bộ trong các chính sách. "Đến cuối tháng 3, chúng tôi vẫn thấy rằng sự đồng bộ và phối hợp trong các chính sách vĩ mô vẫn chưa được tốt", Giám đốc ADB tại Việt Nam Konishi nhận xét. Các chuyên gia của ADB cũng nhấn mạnh, cần củng cố các quy chế và tăng cường giám sát hoạt động của các ngân hàng.

✧ Triển vọng ngành chứng khoán

Tình hình chung chỉ với lịch sử hơn 7 năm hoạt động, từ quy mô thị trường nhỏ bé, TTCK Việt Nam đã có những bước tăng trưởng cao và trở thành lĩnh vực được quan tâm nhiều nhất về mặt kinh tế – xã hội.

Đặc biệt trong vòng 3 năm trở lại đây, TTCK Việt Nam đã có sự phát triển rất ấn tượng. Xét về trung và dài hạn, tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và các công ty nói riêng sẽ là yếu tố hỗ trợ tâm lý tốt cho nhà đầu tư.

Với việc duy trì mức tăng trưởng kinh tế cao trong những năm qua, niềm tin của nhà đầu tư về triển vọng phát triển của nền kinh tế được củng cố.

Về phía các công ty trên TTCK, kết quả kinh doanh khả quan cùng với những đợt tăng vốn lớn kết hợp với quản lý số vốn tăng thêm một cách hiệu quả sẽ giúp các doanh nghiệp mở rộng sản xuất, tăng cường năng lực tài chính,... tạo tiền đề cho việc giữ vững và mở rộng thị trường khi Việt Nam thực hiện cam kết mở cửa nền kinh tế sau khi gia nhập WTO.

Nguồn cung hàng hóa trên thị trường không ngừng tăng lên. Riêng trong năm 2007, đã có 150 doanh nghiệp được cổ phần hoá và 271 doanh nghiệp được sắp xếp, nâng tổng số đơn vị được sắp xếp lên 5.366 doanh nghiệp và cổ phần hoá là 3.756 doanh nghiệp. Như vậy, theo kế hoạch đến năm 2010 cả nước sẽ còn 700 doanh nghiệp cần phải cổ phần hóa. Trong đó,



dáng chủ là các doanh nghiệp lớn thuộc các ngành kinh tế trọng điểm như tài chính, năng lượng, bưu chính viễn thông,...

Mặt khác, cầu cho TTCK vẫn được dự báo và kỳ vọng với sự gia tăng cao trong thời gian tới. Bên cạnh sự tham gia ngày càng cao của các nhà đầu tư cá nhân, TTCK Việt Nam hiện đang nhận được sự quan tâm đặc biệt của các tổ chức tài chính lớn trong khu vực và trên thế giới như Aberdeen Asset Management, DBS Asset Management, Alliance Capital and European Investors Inc, hay JP Morgan, Merrill Lynch, Citigroup,...

Theo số liệu ước tính của ngân hàng thế giới, tính đến cuối năm 2007, nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ gần 1/4 tổng giá trị thị trường của sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, tương đương gần 5,3 tỷ USD. Sự hấp dẫn của các nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài được báo hiệu như là thời kỳ phát triển mới của TTCK Việt Nam.

Những sự thay đổi quy định của pháp luật năm 2007 đánh dấu sự chuyển biến về quy định pháp luật ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động của các chủ thể tham gia trên TTCK, sự ban hành các văn bản luật đã từng bước góp phần xây dựng hành lang pháp lý cho các hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán.

Sự phát triển và biến động của TTCK Việt Nam năm 2006 là năm phát triển mạnh nhất của TTCK Việt Nam trong 7 năm lịch sử hoạt động. Tuy nhiên, với sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau, TTCK Việt Nam trong năm 2007 đã và đang có những dấu hiệu của sự chuyển mình sang một giai đoạn phát triển mang tính ổn định và bền vững hơn.

Cụ thể, TTCK năm 2007 đánh dấu sự tăng trưởng mạnh về giá trị giao dịch, số lượng và giá trị các đợt IPOs, số lượng nhà đầu tư và các công ty chứng khoán. Nếu đến cuối năm 2006, toàn thị trường có 86.184 tài khoản giao dịch chứng khoán, tăng 191,49% so với năm 2005 thì tính đến cuối năm 2007 số lượng tài khoản giao dịch chứng khoán tại các công ty chứng khoán đã đạt con số 307.000 (tăng 220.816 tài khoản, tương đương 256% so với cuối năm 2006).

Sự tăng trưởng của toàn thị trường về quy mô và giá trị đã tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty chứng khoán gia tăng số lượng khách hàng, giá trị giao dịch cũng như doanh thu các dịch vụ khác. Tính đến tháng 06/2008, chỉ số vốn hoá thị trường đã chiếm 17% GDP, đưa Việt Nam trở thành một trong những quốc gia có tốc độ phát triển thị trường chứng khoán nhanh nhất thế giới.

Do vậy, dù mới trải qua thời gian hoạt động chưa lâu nhưng các công ty chứng khoán đa số đều đã phát triển vượt bậc cùng với sự phát triển nhanh chóng của TTCK, thể hiện rõ ở kết quả hoạt động kinh doanh trong mấy năm vừa qua của nhiều công ty chứng khoán.

Tóm lại qua gần 8 năm tồn tại và hoạt động, Thị trường chứng khoán Việt Nam, bất chấp những thăng trầm, đã hiện diện như một yếu tố linh hồn của nền kinh tế thị trường, ngày càng thể hiện vai trò của bộ phận dẫn dắt và bao trùm toàn bộ nền kinh tế.



Triển vọng trong phát triển và thành đạt của Thị trường chứng khoán Việt Nam là không thể phủ nhận.

11.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Agriseco luôn có thế mạnh về nghiệp vụ Trái phiếu và đang có chiến lược phát triển các nghiệp vụ về Cổ phiếu. Agriseco cũng đã xây dựng chiến lược phát triển toàn diện (cả về vốn, nhân sự, công nghệ ...) để giữ vững hơn nữa vị thế của một Công ty chứng khoán hàng đầu, trở thành một tế bào đóng góp tích cực vào sự phát triển và phồn thịnh của Thị trường chứng khoán, cũng là đóng góp vào sự phát triển chung của nền kinh tế, phù hợp với định hướng phát triển chung của Chính phủ.

Sau Cổ phần hóa, Agriseco sẽ thực hiện một loạt các thay đổi chính sách – cơ chế để thực sự “lột xác”, kinh doanh và hoạt động theo đúng bản chất của một Công ty cổ phần, bao gồm:

- Thay đổi mục tiêu hoạt động: *tối đa hóa lợi nhuận và tối đa hóa giá trị cổ đông;*
- Phát triển các dịch vụ về chứng khoán;
- Tích cực tăng vốn bằng phát hành thêm, ưu tiên phát hành cho đối tác chiến lược.

Chi tiết phương hướng, chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh được cụ thể tại phần V.2 dưới đây.

V. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA

1. Tên Công ty cổ phần, ngành nghề kinh doanh

Tên Công ty	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
Tên tiếng Anh	: Agribank Securities Joint Stock Company
Tên viết tắt	: AGRISECO JSC
Địa chỉ	: Tầng 4, tòa nhà C3 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	: 04 38 687 217
Fax	: 04 38 687 219
Logo	: 
Website	: http://www.agriseco.com.vn

Ngành nghề kinh doanh

Handwritten signature



- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán và Đại lý phát hành chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Tư vấn tài chính;
- Lưu ký chứng khoán.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa

2.1 Mục tiêu và nội dung của Chiến lược hoạt động sau Cổ phần hóa

Tiếp tục triển khai mục tiêu tổng quát của Chiến lược kinh doanh và hội nhập 2006 - 2010, cụ thể là:

- Củng cố vị thế hàng đầu trên các lĩnh vực con người, vốn và mạng lưới; tập trung nâng cấp tin học, mở rộng quan hệ đối ngoại và cơ sở khách hàng; củng cố khu vực 4 đô thị lớn, phát triển mạnh hệ thống Chi nhánh và Đại lý nhận lệnh hướng về nông thôn; nâng cấp hoạt động kinh doanh chứng khoán nợ (trái phiếu), đẩy mạnh kinh doanh chứng khoán vốn (cổ phiếu); chuyển trọng tâm từ các doanh nghiệp sang các nhà đầu tư cá nhân nhỏ, lẻ; quyết tâm cải tổ cơ chế và tổ chức để đưa Agriseco lên tầm khu vực vào năm 2010 và quốc tế vào năm 2020.
- Chú trọng thực hiện các hoạt động sau:
 - Giám sát chặt chẽ và xử lý kiên quyết rủi ro do bối cảnh không thuận lợi của thị trường. Nhanh chóng hồi phục, định hướng lại kinh doanh trong hoàn cảnh hiện tại. Ổn định tổ chức và hoạt động sau Cổ phần hóa.
 - Đổi mới triệt để công tác nhân sự theo hướng cơ chế thị trường, tuyển dụng và trả lương theo lao động, chuyên nghiệp hóa đội ngũ và tăng cường sử dụng nguồn lực bên ngoài (outsourcing). Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhằm tìm nguồn vốn, nguồn nhân lực nước ngoài, mở rộng cơ hội kinh doanh, liên doanh liên kết. Trước mắt là niêm yết trên Thị trường chứng khoán Hồng Kông.
 - Khai thác và mở rộng công tác nguồn vốn theo hướng đa dạng hóa: phát hành cổ phiếu, trái phiếu, Repo chứng khoán. Trong đó tăng vốn điều lệ là trọng tâm.
 - Nâng cấp hệ thống tin học phục vụ cho giao dịch trực tuyến (online trading), củng cố hoạt động cung cấp dịch vụ tài chính thông qua các nghiệp vụ Rerepo, đẩy mạnh và từng bước đưa Tự doanh thành nghiệp vụ chủ lực.
 - Bổ sung chức năng và nghiệp vụ cho hệ thống mạng lưới, tiến tới độc quyền kinh doanh chứng khoán ở khu vực nông thôn.



- Nhằm phân tán và kiểm soát rủi ro, đồng thời tạo dựng cơ sở để tiến tới thành lập tập đoàn, Agriseco sẽ tiến hành thành lập các Công ty con dưới hình thức Công ty cổ phần hoặc Công ty liên doanh. Trong giai đoạn 2008 – 2010 trước mắt thành lập Công ty Đầu tư Tài chính và Công ty Liên doanh Quản lý quỹ.

2.2 Kế hoạch tăng vốn điều lệ sau Cổ phần hóa

Nhằm nâng cao năng lực tài chính, Agriseco dự kiến thực hiện tăng Vốn điều lệ vào các năm sau khi Cổ phần hóa theo hình thức:

- Giữ nguyên giá trị Vốn của NHNO hiện có tại Công ty;
- NHNO bổ sung vốn cho Agriseco bằng cổ tức hoặc các khoản lợi tức mà NHNO được hưởng theo tỷ lệ tương ứng với giá trị vốn góp tại Agriseco và thặng dư vốn từ đợt bán đầu giá lần đầu;
- Tăng vốn bằng hình thức: phát hành cổ phiếu.

Cụ thể kế hoạch tăng vốn của Agriseco sau Cổ phần hóa như sau:

Bảng 13 - Kế hoạch tăng vốn điều lệ đến năm 2015

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2008	2009	2010	2015
Cổ tức để lại	0	100	200	500
Phát hành thêm cổ phiếu	0	0	500	1.500
Tổng Vốn điều lệ	1.200	1.300	2.000	4.000

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa Agriseco được NHNO&PTNT VN phê duyệt ngày 24/06/2008)

2.3 Kế hoạch kinh doanh sau Cổ phần hóa

Từ trước đến nay, Agriseco chủ yếu kinh doanh vốn mà cụ thể là kinh doanh trái phiếu. Hơn 90% tổng lợi nhuận của Agriseco là từ kinh doanh vốn với nguồn vốn chủ yếu là do NHNO cấp. Hạn mức tín dụng do NHNO cấp cho Agriseco chiếm tới 54% tổng nguồn vốn sử dụng.

Theo Quyết định 03/2007/QĐ-NHNN, cuối năm 2007, Agriseco đã hoàn trả toàn bộ các khoản vay cho NHNO, kể cả những khoản vay dài hạn, tổng giá trị lên tới 4.000 tỷ đồng.

Do vậy Agriseco phải nhanh chóng xây dựng chiến lược phát triển nguồn vốn theo các hướng:

(Handwritten signature)



- Đa dạng hoá nguồn vốn;
- Cải tiến các nghiệp vụ kinh doanh vốn theo hướng chuyển từ dài hạn sang ngắn hạn, gói đầu để thành kênh huy động vốn liên tục và khép kín;
- Đẩy mạnh dịch vụ kinh doanh vốn dưới hình thức phát hành trái phiếu công ty cho các tập đoàn có dự án tốt.

Kể từ năm 2008 Agriseco sẽ tiến hành chuyển hướng kinh doanh theo tinh thần Chiến lược Kinh doanh và Hội nhập được xây dựng từ năm 2006, trong đó:

- Giai đoạn 2008 – 2011 là giai đoạn thị trường điều chỉnh và từ từ hồi phục. Agriseco khắc phục hậu quả, xử lý vấn đề vốn, xác định hướng kinh doanh mới và xây dựng các lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực mới này trên cơ sở tăng vốn điều lệ.
- Giai đoạn 2012 – 2015 là giai đoạn phát triển mạnh mẽ trên cơ sở Thị trường chứng khoán Việt Nam tăng trưởng trong ổn định và Agriseco đã có đủ nền tảng vững chắc về mọi mặt (nhân sự, công nghệ, vốn...).

Bảng 14 - Kế hoạch mạng lưới

STT	Chỉ tiêu	2008	2009	2010	2015
1	Số chi nhánh	2	3	4	5
2	Số Phòng Giao dịch	3	4	5	7
3	Số Đại lý nhận lệnh	50	100	100	100
	Tổng cộng	55	107	109	112

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa Agriseco được NHNO&PTNT VN phê duyệt ngày 24/06/2008)

Bảng 15 - Kế hoạch lao động

STT	Chỉ tiêu	2008	2009	2010	2015
1	Số lượng lao động	140	200	250	400
2	Tổng quỹ lương và thưởng (tỷ đồng)	13,4	20,4	27	67,2
3	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	8	8,5	9	14

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa Agriseco được NHNO&PTNT VN phê duyệt ngày 24/06/2008)

Bảng 16 - Kế hoạch kinh doanh

Đơn vị: tỷ đồng

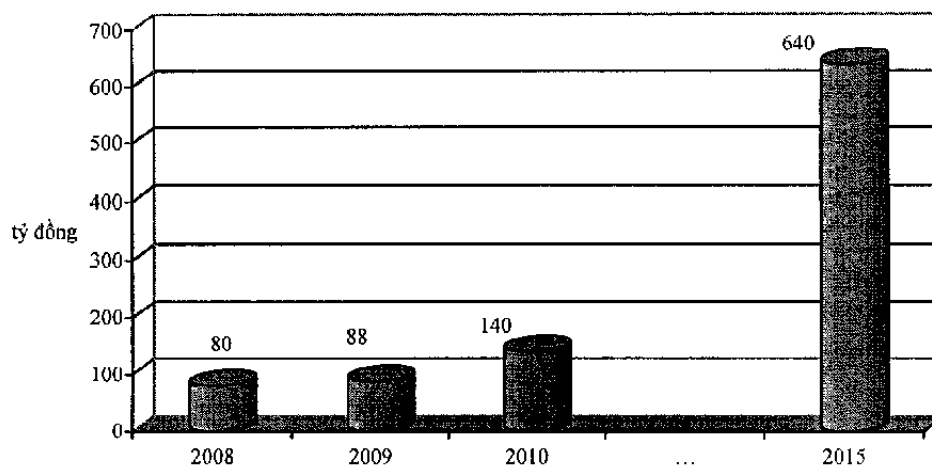
STT	Chỉ tiêu	2008	2009	2010	2015
1	Tổng Doanh thu	660	730	810	1.620



STT	Chỉ tiêu	2008	2009	2010	2015
2	Tổng Chi phí	560	620	640	730
3	Lợi nhuận hoạt động	100	110	170	890
4	Thuế TNDN	20	22	30	250
5	Lợi nhuận sau thuế	80	88	140	640
6	Chia cổ tức	56	61	98	448
7	Tỷ lệ cổ tức / Mệnh giá (%)	4,6%	4,7%	4,9%	11,2%
8	LNST / Doanh thu	12,1%	12,1%	17,3%	39,5%
9	LNST / Vốn điều lệ	6,7%	6,8%	7,0%	16,0%

(Nguồn: Phương án Cổ phần hóa Agriseco được NHNO&PTNT VN phê duyệt ngày 24/06/2008)

Đồ thị 3 - Kế hoạch tăng trưởng Lợi nhuận giai đoạn 2008 - 2015



2.4 Các sách lược và giải pháp phát triển kinh doanh

✧ Tiếp tục đổi mới Kinh doanh Trái phiếu:

- Tổng kết và phát huy kinh nghiệm kinh doanh Trái phiếu, khai thác triệt để mảng Trái phiếu Chính phủ: vừa hưởng Trái tức vừa làm Repo;
- Mở rộng mảng Trái phiếu Công ty, Trái phiếu công trình trong đó tập trung triển khai nghiệp vụ bán lẻ qua hệ thống Đại lý nhận lệnh và nâng cao năng lực phân tích Dự án.

✧ Đẩy mạnh Tự doanh Cổ phiếu:

Handwritten signature



- Nâng cao năng lực phân tích và dự báo biến động giá. Quy trình hóa công đoạn cắt lỗ. Thí điểm đưa vào vận hành các kỹ thuật đầu cơ. Thí nghiệm việc phân loại ngành đầu tư, chuyên môn hóa cán bộ cho từng lĩnh vực.
 - Từng bước tách Bộ phận Tự doanh thành 1 Phòng.
- ✧ Nâng cấp hệ thống tin học đủ sức triển khai giao dịch trực tuyến (online trading). Bổ sung, đổi mới quản lý hệ thống dịch vụ hỗ trợ và tiện ích, đồng thời thành lập và triển khai Bộ phận tiếp thị đưa nghiệp vụ Môi giới lên bằng các Công ty chứng khoán lớn để tận dụng hệ thống mạng lưới bán lẻ của Agriseco.
- ✧ Đổi mới bộ máy kinh doanh đảm bảo an toàn và nâng cao tính năng động: Áp dụng trở lại mô hình 02 mảng (Kinh doanh và Phát triển) đồng thời củng cố công tác Kiểm tra kiểm soát nội bộ, trong đó trọng tâm là xây dựng Bộ phận Quản lý rủi ro.
- ✧ Thành lập Bộ phận Kế hoạch, thiết lập quy trình lập Kế hoạch hàng Năm, hàng Quý và hàng Tháng. Từng bước đưa Kế hoạch trở thành công cụ điều hành hàng ngày.

3. Mô hình tổ chức sau Cổ phần hóa

(trang sau)

4. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn dự kiến

Agriseco lựa chọn hình thức cổ phần hóa theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007. Theo đó, Agriseco giữ nguyên phần vốn Nhà nước hiện có, phát hành thêm cổ phiếu để tăng Vốn điều lệ. Vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Chứng khoán NHNO&PTNT VN sau khi Cổ phần hóa là 1.200.000.000.000 đồng (một nghìn hai trăm tỷ đồng chẵn).

Bảng 17 – Cơ cấu Vốn điều lệ

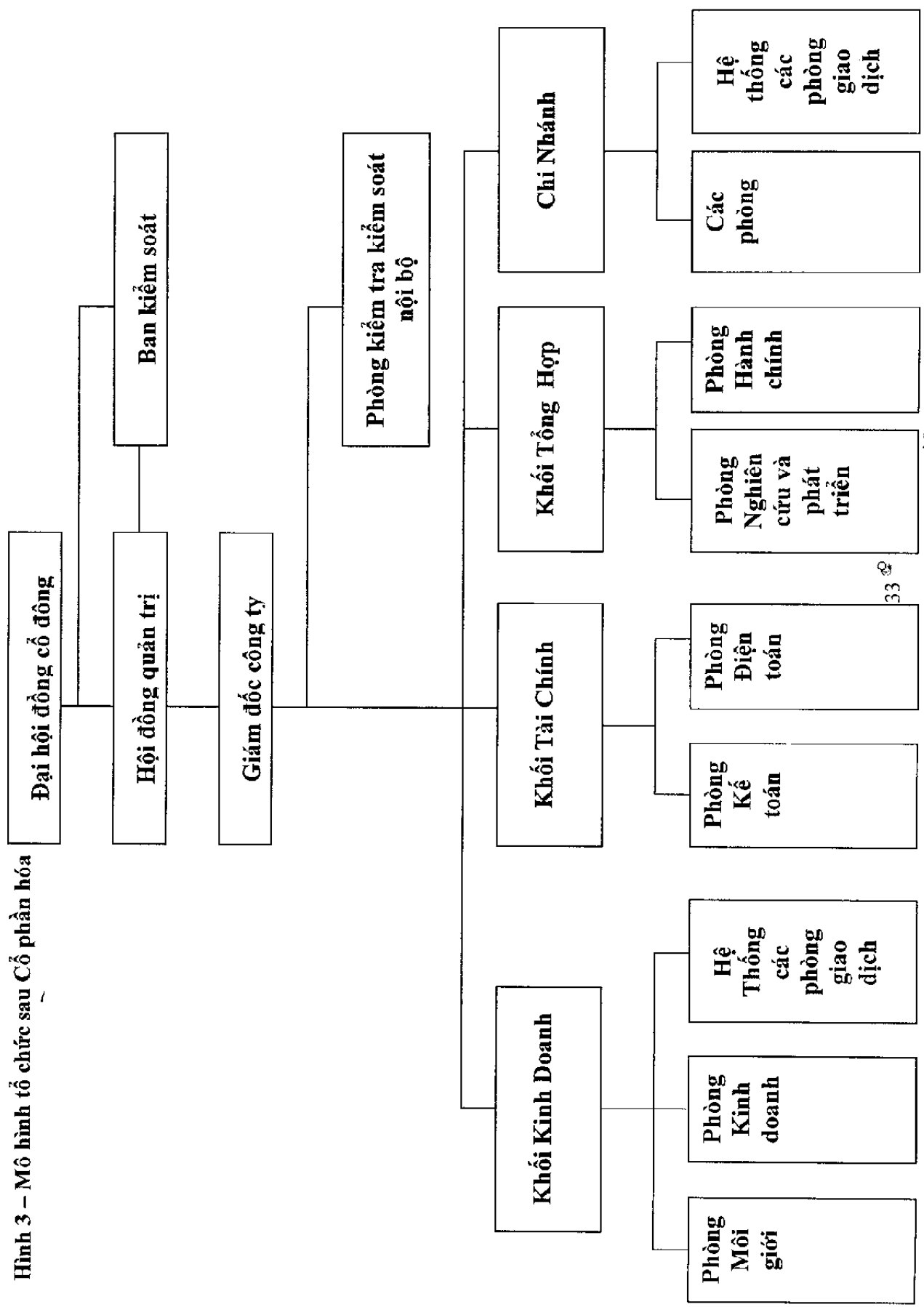
Đơn vị: đồng

STT	Cơ cấu Vốn điều lệ	SL Cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
I	Cổ đông Nhà nước	86.307.183	863.071.830.000	71,92%
1	NHNO&PTNT VN	86.307.183	863.071.830.000	71,92%
II	Cổ đông bên ngoài	33.692.817	336.928.170.000	28,08%
1	Cán bộ nhân viên trong Công ty	51.200	512.000.000	0,04%
2	Công đoàn	3.600.000	36.000.000.000	3,00%
3	Bán đầu giá	30.041.617	300.416.170.000	25,04%
	Tổng cộng	120.000.000	1.200.000.000.000	100%

(Nguồn: Quyết định số 731/QĐ-HĐQT-CPH của NHNO&PTNT VN phê duyệt Phương án Cổ phần hóa Agriseco ngày 24/06/2008)



Hình 3 – Mô hình tổ chức sau Cổ phần hóa





VI. PHƯƠNG THỨC BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN

1. Phương thức bán cổ phần

N Bán đấu giá công khai:

- Tổng số cổ phần bán đấu giá: 30.041.617 cổ phần
- Giá khởi điểm: 10.500 đồng/cổ phần
- Thủ tục tham dự đấu giá và nguyên tắc đấu giá được quy định chi tiết tại “Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN” do Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

N Bán ưu đãi (đối với cán bộ nhân viên trong Công ty và Công đoàn):

- Tổng số cổ phần được mua ưu đãi:
 - + Đối với cán bộ nhân viên: 51.200 cổ phần
 - + Đối với Công đoàn: 3.600.000 cổ phần.
- Giá bán cổ phần: bằng 60% giá đấu thành công bình quân thực tế.
- Thủ tục bán cổ phần: do Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa quy định riêng.

2. Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán

N Đối với cổ phần bán đấu giá: phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần được quy định chi tiết tại “Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN” do Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

N Đối với cổ phần bán cho cán bộ nhân viên: phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần do Ban chỉ đạo Cổ phần hóa quy định theo quy định của pháp luật.

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CỔ PHẦN HÓA

Nguồn vốn thu được sau Cổ phần hóa: toàn bộ phần thặng dư vốn thu được sau Cổ phần hóa sẽ được để lại Agriseco kể từ thời điểm Agriseco chuyển thành Công ty cổ phần nhằm tăng sức mạnh tài chính cho Agriseco trong cạnh tranh và chuyển thành vốn góp của NHNO tại Agriseco như Kế hoạch tăng vốn điều lệ sau Cổ phần hóa nêu trên.

Kế hoạch sử dụng vốn thu được sau Cổ phần hóa: Agriseco sẽ sử dụng nguồn thặng dư vốn này vào việc thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh truyền thống của Công ty.



VIII. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Rủi ro về kinh tế

Những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam có tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định (năm 2003 là 7,23%, năm 2004 đạt 7,7%, năm 2005 đạt 8,43%, năm 2006 đạt 8,17% và năm 2007 đạt 8,48%). Các chuyên gia phân tích dự đoán tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì ở mức khoảng 7% - 8%/năm trong các năm tới.

Tăng trưởng kinh tế ổn định chính là tiền đề phát triển thị trường chứng khoán và rủi ro biến động của nền kinh tế ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của Thị trường chứng khoán là không cao.

Rủi ro về thị trường

Thị trường chứng khoán Việt Nam - giống như đa số các Thị trường chứng khoán mới nổi trên thế giới – luôn thể hiện những biến động bất ngờ, ngay cả đối với các chuyên gia phân tích. Những giai đoạn tăng trưởng quá nóng đi kèm với nó là các đợt suy giảm quá mạnh trong vòng gần 8 năm qua một lần nữa khẳng định lợi nhuận đầy rẫy rủi ro. Đã có quá nhiều các Công ty chứng khoán thua lỗ nặng nề khi tham gia thị trường vào thời kỳ bùng nổ dễ rồi suy thoái ngay sau đó (gần đây nhất là giai đoạn 2006 – 2007). Đó là bài học không bao giờ cũ cho các Công ty chứng khoán nói chung và Agriseco nói riêng và rủi ro của Công ty chứng khoán không đứng ngoài rủi ro của thị trường.

Rủi ro về lãi suất

Như trên đã trình bày, nghiệp vụ kinh doanh của Agriseco chiếm tỷ trọng lớn là từ các nghiệp vụ kinh doanh vốn, do đó ảnh hưởng lãi suất có tác động rất lớn đến kết quả kinh doanh của Agriseco. Tăng trưởng kinh tế thúc đẩy thị trường tài chính và thị trường chứng khoán phát triển nhưng mặt trái không tránh khỏi là tăng trưởng thường đi đôi với lạm phát. Điều này không chỉ khiến Agriseco khó vay vốn trên thị trường ngân hàng mà còn dễ dẫn đến rủi ro giảm lợi nhuận do chênh lệch lãi suất đầu ra - đầu vào thấp.

Rủi ro của đợt chào bán

Quan hệ cung cầu của thị trường ảnh hưởng rất lớn đến giá cổ phiếu mà mối quan hệ cung cầu này lại phụ thuộc vào yếu tố mang tính kinh tế và cả yếu tố tâm lý của nhà đầu tư vì vậy có thể xảy ra khả năng không phân phối hết số lượng cổ phần chào bán đấu giá (nhất là trong tình trạng Thị trường chứng khoán suy giảm mạnh như hiện nay). Tuy nhiên qua khảo sát, đánh giá nguồn lực của Agriseco với mức giá khởi điểm chào bán hợp lý nên Agriseco tin tưởng vào sự thành công của đợt chào bán



Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, địch họa là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại nhất định cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của mọi doanh nghiệp cũng như của Agriseco.

IX. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá cổ phần lần đầu ra ngoài công chúng của Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN - Agriseco, được cung cấp cho các nhà đầu tư nhằm mục đích giúp các nhà đầu tư có thể tự đánh giá về tài sản, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và triển vọng của Công ty trong tương lai. Các thông tin này không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phần.

Bản công bố thông tin được lập trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH Chứng khoán NHNO&PTNT VN - Agriseco cung cấp đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần của Công ty.

Trân trọng!

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2008

ĐẠI DIỆN
BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHNO&PTNT VN
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO - GIÁM ĐỐC CÔNG TY

